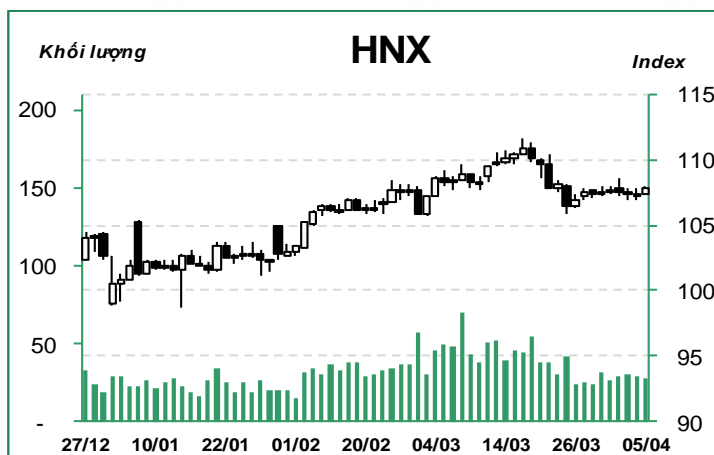
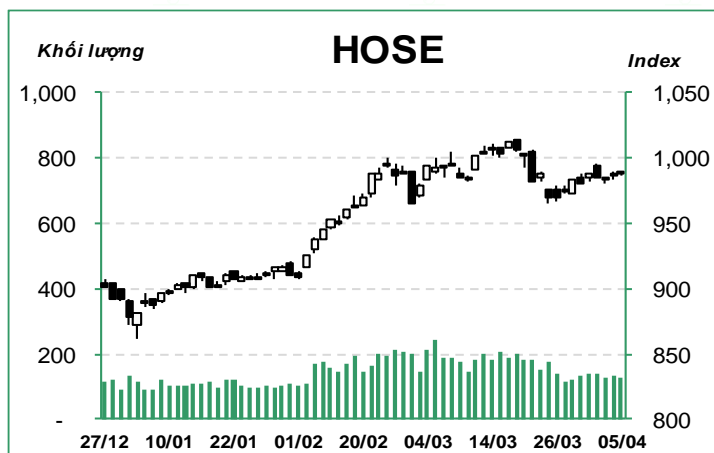


Tổng quan thị trường

05/04/2019	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	989.26	0.24%	904.69	0.04%	107.87	0.42%
Cuối tuần trước	980.76	0.87%	900.13	0.51%	107.44	0.41%
Trung bình 20 ngày	990.21	-0.10%	912.95	-0.91%	108.34	-0.43%
Tổng KLGD (triệu cp)	189.28	14.51%	134.33	226.55%	30.33	0.85%
KLGD khớp lệnh	129.76	-1.69%	82.25	156.40%	27.59	-5.42%
Trung bình 20 ngày	157.83	-17.79%	50.25	63.70%	35.11	-21.42%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	3,885.05	17.10%	2,309.11	58.57%	403.16	0.28%
GTGD khớp lệnh	2,564.96	-2.57%	1,182.22	-5.48%	356.14	-4.27%
Trung bình 20 ngày	3,345.32	16.13%	1,786.43	29.26%	444.96	-9.39%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	158	45%	17	57%	87	23%
Số mã giảm	129	36%	11	37%	67	18%
Số mã đứng giá	67	19%	2	7%	225	59%



Thị trường bật tăng trong phiên chiều sau áp lực giáng cơn xuất hiện vào phiên giao dịch buổi sáng. Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức thấp cho thấy nhà đầu tư vẫn tỏ ra tương đối khá thận trọng trong bối cảnh khối ngoại tiếp tục bán ròng trên sàn HOSE.

Chốt phiên, VN-Index đóng cửa tại mức 989.26 điểm (+0.24%), với KLGD khớp lệnh đạt 129.8 triệu cổ phiếu (-1.7%), tương đương 2,565 tỷ đồng giá trị (-2.6%).

Trên sàn HOSE, các cổ phiếu thuộc nhóm dầu khí PV Gas-GAS (+2.5%), Petrolimex-PLX (+1.0%) tăng điểm khá tích cực nhờ vào đà tăng của giá dầu thế giới trong các phiên gần đây. Ngoài ra các cổ phiếu thuộc nhóm ngành BĐS như Vinhomes-VHM (+0.7%), Vincom Retail-VRE (+0.8%), Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)-NVL (+1.1%) cũng có diễn biến khá tích cực. Nhóm ngân hàng có sự phân hóa với Vietcombank-VCB (+0.6%) tăng nhẹ, ngược lại VietinBank-CTG (-0.5%), BIDV-BID (-0.7%) cùng chịu áp lực điều chỉnh.

Khối ngoại đẩy mạnh bán ròng trên sàn HOSE, đạt giá trị 52.9 tỷ đồng (+57.9%), áp lực bán xuất hiện chủ yếu ở VNM (-89.0 tỷ), VJC (-34.4 tỷ), FLC (-19.7 tỷ), trong khi đó các cổ phiếu GAS (+53.0 tỷ), CII (+20.4 tỷ), KBC (+15.0 tỷ) được khối này mua ròng

Có diễn biến tương tự, chốt phiên, HNX-Index đóng cửa tại mức 107.87 điểm (+0.42%), với KLGD khớp lệnh đạt

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
EIB	47,391.5	870.87
FPT	900.0	45.99
SAB	152.0	37.98
GAS	296.3	30.19
SHI	3,624.3	29.57
VHM	285.0	26.27
VNM	173.4	23.67
VIC	195.6	22.53
GMD	900.8	22.16
VPB	795.1	16.22
HNX		
TVC	1,606.2	20.24
HHC	181.4	19.40
DBC	145.0	3.41
CTP	592.0	2.55
PVI	12.8	0.50
MAC	65.5	0.49
SHB	22.0	0.17
ART	57.0	0.15
PVL	40.0	0.07
HUT	10.0	0.04

27.6 triệu cổ phiếu (-5.4%), tương đương 356.1 tỷ đồng giá trị (-4.3%).

Trên sàn HNX, các cổ phiếu thuộc nhóm xây dựng như VINACONEX-VCG (+8.7%), Licogi 14-L14 (+5.2%), Tư vấn XD Điện 2-TV2 (+1.4%) hỗ trợ tích cực nhất cho chỉ số. Các cổ phiếu thuộc nhà dầu khí cũng có diễn biến tương đối khả quan nhờ vào đà tăng của giá dầu DVKT Dầu khí PTSC-PVS (+1.8%), Tư vấn Dầu khí-PVE (+5.1%), Dung dịch Khoan Dầu khí-PVC (+1.4%). Trong khi đó nhóm ngân hàng gây áp lực lên đà tăng của chỉ số SHB-SHB (-1.3%).

Khối ngoại đảo chiều mua ròng trên sàn Hà Nội, đạt giá trị 13.2 tỷ đồng, PVS (+14.0 tỷ), ART (+0.6 tỷ), VCS (+0.4 tỷ) là các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất, ở chiều ngược lại, khối ngoại bán ròng nhẹ các cổ phiếu như BCC (-1.0 tỷ), THB (-0.2 tỷ), WCS (-0.2 tỷ).

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index đã có phiên tăng điểm thứ hai liên tiếp. Khối lượng giao dịch suy giảm và duy trì đóng cửa dưới mức bình quân 10 và 20 phiên, hàm ý dòng tiền vẫn khá thận trọng. Không những vậy, xu hướng ngắn hạn của chỉ số đang có sự giằng co tích lũy và chưa rõ ràng, khi chỉ số đang có sự vận động trong biên độ hẹp quanh MA20 và đường MA5,20 đang có sự hội tụ nhất định. Tuy nhiên, chúng tôi cũng nhận thấy một số tín hiệu tích cực, như RSI đang có dấu hiệu đi lên vùng 54 và đường +DI nằm trên -DI, cho thấy áp lực điều chỉnh ngắn hạn đang suy yếu, trong trường hợp, chỉ số có thể bứt phá qua được ngưỡng 990 điểm (MA20), thì chỉ số có thể sẽ có cơ hội quay lại xu hướng phục hồi. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Chỉ số đang có sự vận động giằng co trong biên độ hẹp quanh MA5, kèm theo khối lượng giao dịch duy trì ở mức thấp hơn bình quân 10 và 20 phiên, cho thấy chỉ số đang có sự tích lũy tích lũy trở lại. Trong khi đó, chỉ báo RSI đang có tín hiệu đi lên vùng 51, cho thấy động lực phục hồi đang mạnh lên, trong trường hợp tích cực, chỉ số có thể vượt qua được ngưỡng kháng cự 108.4 điểm (MA20) thì xu hướng phục hồi có thể quay trở lại. Nhìn chung, thị trường đang có dấu hiệu tích lũy và giằng co lưỡng lự. Do đó, nhà đầu tư có thể giữ tỷ trọng danh mục ở mức cân bằng và tiếp tục quan sát thị trường tại các ngưỡng kháng cự quan trọng trước khi có các quyết định giải ngân mới.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
FCN	16.1	2,041.4	7.0%
TNI	10.8	1,115.3	7.0%
LGC	28.4	0.0	7.0%
DTT	10.8	0.0	7.0%
VAF	10.9	0.1	6.9%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
OGC	5.0	2,759.1	-7.0%
RIC	6.2	0.3	-6.9%
AGF	5.0	1.3	-6.9%
HVX	3.6	0.2	-6.8%
TNT	2.1	121.8	-6.3%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ROS	31.7	195.8	0.5%
VNM	136.3	139.0	-1.2%
GAS	103.8	86.8	2.5%
AAA	17.7	77.7	2.0%
MBB	22.2	64.1	-2.2%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
FLC	5.1	7,135.2	-0.2%
ROS	31.7	6,220.8	0.5%
ITA	3.2	5,139.5	0.3%
AAA	17.7	4,406.3	2.0%
PVD	19.5	2,937.5	1.6%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
KSK	0.4	288.5	33.3%
DPS	0.7	169.5	16.7%
HKB	0.8	38.2	14.3%
DCS	0.9	245.8	12.5%
INC	8.8	0.2	10.0%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
NHP	0.8	66.5	-11.1%
BXH	12.6	1.0	-10.0%
VXB	10.9	0.2	-9.9%
DIH	34.5	0.1	-9.9%
BBS	8.2	0.1	-9.9%

Top 5 giá trị

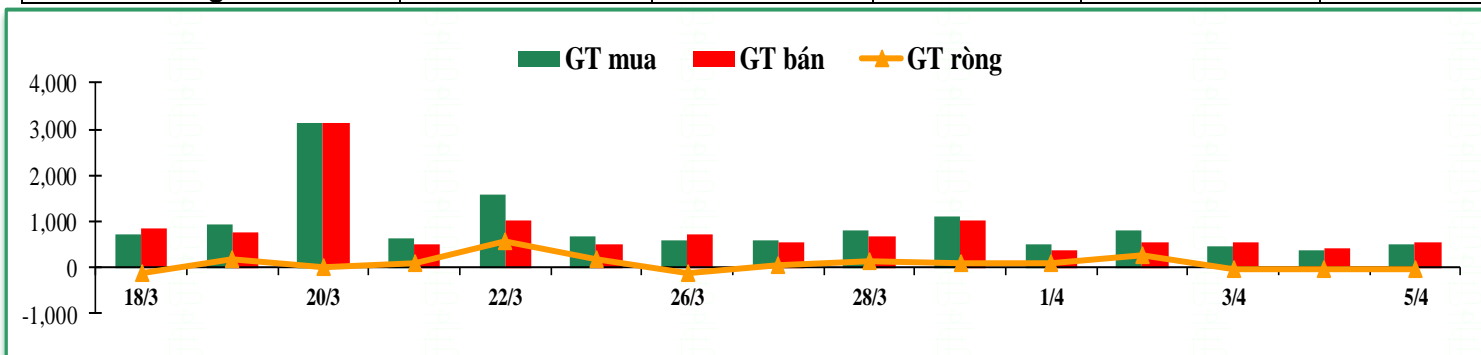
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	22.4	96.8	1.8%
VCG	27.5	42.2	8.7%
ACB	30.2	23.2	0.0%
VGC	20.2	22.2	0.0%
VCS	70.8	20.8	2.6%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PVS	22.4	4,346.2	1.8%
ART	2.9	3,046.0	7.4%
MST	4.6	1,991.0	0.0%
VCG	27.5	1,595.1	8.7%
VGC	20.2	1,100.1	0.0%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	465.1	18.1%	518.0	20.2%	-52.9
HNX	16.7	4.7%	3.5	1.0%	13.2
Tổng số	481.7		521.5		-39.7



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
GAS	103.8	86.6	2.5%
VHM	92.6	49.5	0.7%
FPT	47.8	47.2	0.0%
VIC	115.1	40.2	0.0%
VNM	136.3	29.4	-1.2%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	136.3	118.5	-1.2%
FPT	47.8	47.5	0.0%
VHM	92.6	35.4	0.7%
VJC	112.8	35.2	-0.4%
GAS	103.8	33.6	2.5%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
GAS	103.8	53.0	2.5%
CII	25.2	20.4	2.0%
KBC	15.1	15.0	1.3%
VHM	92.6	14.1	0.7%
CTD	140.7	10.7	-0.1%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	22.4	15.2	1.8%
ART	2.9	0.6	7.4%
VCS	70.8	0.5	2.6%
BVS	12.6	0.1	1.6%
PMC	62.9	0.1	8.5%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	22.4	1.2	1.8%
BCC	9.0	1.0	7.1%
PMC	62.9	0.2	8.5%
THB	10.4	0.2	9.5%
BVS	12.6	0.2	1.6%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	22.4	14.0	1.8%
ART	2.9	0.6	7.4%
VCS	70.8	0.4	2.6%
PPP	9.2	0.0	-8.9%
CAP	43.2	0.0	-1.6%

Tin trong nước

Đến 18/3, quy mô thị trường chứng khoán chiếm 81% GDP

Theo báo cáo của Bộ Tài chính tại buổi họp báo quý I về tình hình thực hiện nhiệm vụ tài chính – ngân sách chiều ngày 5/4, quy mô thị trường chứng khoán tính đến ngày 18/3 đạt trên 81% GDP, tăng 14% so với cuối năm 2018.

Bộ Tài chính đã trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và Đề án cơ cấu lại thị trường chứng khoán và thị trường bảo hiểm đến 2020, định hướng đến 2025.

Theo Phó Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCK) - ông Phạm Hồng Sơn, ngày 7/1, Thủ tướng đã phê duyệt đề án thành lập Sở. Bộ Tài chính đang soạn thảo các văn bản liên quan đến điều lệ và quy chế thành lập sở để trình phê duyệt.

Trong 3 tháng đầu năm, Bộ cũng tập trung phát triển sản phẩm phái sinh mới (chứng quyền có đảm bảo, hợp đồng tương lai). Theo ông Sơn, công tác chuẩn bị cơ bản đã hoàn tất, các sản phẩm có thể triển khai trong quý II. Bộ Tài chính sẽ tuyên truyền, truyền thông về các sản phẩm trước khi chính thức đưa ra thị trường.

Trong quý II, Bộ Tài chính sẽ tập trung hoàn thiện Dự thảo Luật chứng khoán (sửa đổi) theo kế hoạch và hoàn thiện hồ sơ sửa Luật kinh doanh bảo hiểm 2020, theo dõi và hoàn thiện dự thảo nghị định về bảo hiểm vi mô theo ý kiến chỉ đạo của Chính phủ và Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Quý I, ngân sách Nhà nước thặng dư 65.400 tỷ đồng

Ngân sách Nhà nước thu 381.000 tỷ đồng trong khi chi 315.600 tỷ đồng trong quý I/2019.

Theo báo cáo của Bộ Tài chính tại buổi họp báo quý I về tình hình thực hiện nhiệm vụ tài chính – ngân sách chiều ngày 5/4, tổng thu ngân sách Nhà nước (NSNN) quý I đạt 381.000 tỷ đồng, tương đương 27% dự toán năm, tăng 13,2% so với cùng kỳ năm 2018.

Trong đó thu từ nội địa đạt 314.500 tỷ đồng (tăng 14%), từ dầu thô 12.280 tỷ đồng (giảm 14%), từ hoạt động xuất nhập khẩu 80.800 tỷ đồng (tăng 17,6%).

Tổng chi NSNN quý I đạt 315.600 tỷ đồng, tương đương 19% dự toán, tăng gần 8% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, chi đầu tư phát triển đạt 46.700 tỷ đồng, tương đương 11% dự toán, tăng 32%; chi trả nợ lãi 30.760 tỷ đồng, bằng 24,6% dự toán, giảm 3,6%; chi thường xuyên ở mức 237.200 tỷ đồng, bằng 23,7% dự toán, tăng 5% so với cùng kỳ năm 2018.

Như vậy, do nhu cầu chi quý I thấp, nên NSNN thặng dư 65.400 tỷ đồng. Để định hướng sự phát triển của thị trường và chủ yếu để cơ cấu lại nợ công về kỳ hạn nợ và lãi suất huy động trong quý I, Bộ Tài chính thực hiện phát hành 69.500 tỷ đồng trái phiếu Chính phủ (chưa bao gồm 7.000 tỷ đồng phát hành nhận nợ với bảo hiểm xã hội Việt Nam) với kỳ hạn bình quân là 12,35 năm, lãi suất bình quân là 4,91%/năm.

Tin doanh nghiệp niêm yết

Credit Suisse chuyển nhượng gần 28 triệu cổ phiếu MSN cho 6 cá nhân

Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) thông báo vừa thực hiện chuyển quyền sở hữu 27,67 triệu cổ phiếu MSN của Tập đoàn MaSan từ Credit Suisse AG, Singapore Branch vào ngày 4/4 cho 6 cá nhân.

Giao dịch trên VSD không giới hạn về biên độ. Nếu tạm tính tại giá đóng cửa ngày 4/4 là 87.800 đồng/cp thì giá trị của thương vụ chuyển nhượng này là hơn 2.400 tỷ đồng.

Thời gian qua, một số tổ chức khác lại mua vào lượng lớn cổ phần Masan như vào tháng 10/2018, Tập đoàn SK Group của Hàn Quốc chi gần 11.000 tỷ đồng để mua lại 110 triệu cổ phiếu quỹ của công ty. Giữa tháng 2, nhóm quỹ đầu tư thuộc Chính phủ Singapore cũng mua hàng chục triệu cổ phiếu để tăng nắm giữ lên 118 triệu cổ phiếu, tỷ lệ 10,18% vốn và là cổ đông ngoại lớn nhất tại Masan.

HAGL khẳng định 'đủ khả năng' thu hồi 2.593 tỷ đồng từ nhóm An Phú

CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HoSE: HAG) vừa có giải trình về ý kiến kiểm toán liên quan đến khoản phải thu ngắn, dài hạn gần 7.595 tỷ đồng từ CTCP Đầu tư Bất động sản An Phú trong Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán 2018.

Kiểm toán cho rằng không thể thu thập đầy đủ bằng chứng để xác định khả năng thu hồi của khoản nợ 2.593 tỷ đồng trong số công nợ trên. Nhưng HAGL giải trình đánh giá đủ khả năng thu hồi.

Dựa theo đánh giá của HAGL, việc thu hồi này có thể đến được từ 2 nguồn: (1) tài sản thuần của Chăn nuôi Gia Lai và (2) Tài sản của An Phú.

Tập đoàn cũng nêu lý do bị giới hạn phạm vi nên kiểm toán viên không thể kiểm tra được hết và đánh giá đầy đủ khả năng thu hồi nên đã đưa ra ý kiến ngoại trừ.

Bên cạnh đó, HAGL nhận định số nợ phải thu của nhóm này và khả năng thu hồi nợ đã được cải thiện rõ rệt trong hai năm 2017 và 2018.

Cụ thể, tổng nợ phải thu qua hai năm giảm 2.975 tỷ đồng, tức giảm 28% và tổng số tiền ngoại trừ về khả năng thu hồi theo ý kiến kiểm toán giảm 1.431 tỷ đồng, tức giảm 36%

PV Gas muốn tăng sở hữu tại PGS lên 51%

GAS hiện sở hữu gần 35,3% vốn PGS, tương đương 17,6 triệu cổ phiếu.

Tổng Công ty Khí Việt Nam (PV Gas - HoSE: GAS) vừa chấp thuận chủ trương tăng tỷ lệ vốn góp tại CTCP Kinh doanh Khí Miền Nam (HNX: PGS) lên 51% vốn điều lệ.

Trong cơ cấu cổ đông của PGS, PV Gas là cổ đông lớn nhất chiếm 35,3% vốn công ty, tiếp đến là CTCP Quản lý quỹ đầu tư MB sở hữu 5,98% vốn. Như vậy, để tăng sở hữu lên 51% vốn, PV Gas có thể phải mua vào 7,87 triệu cổ phiếu PGS.

Tiền thân PGS là Xí nghiệp Kinh doanh các sản phẩm khí miền Nam được thành lập vào năm 2000. Công ty cổ phần hóa vào năm 2007 và chính thức niêm yết trên Sở GDCK Hà Nội vào 15/11/2007.

Đơn vị đặt mục tiêu đến năm 2020 đạt sản lượng LPG là 300.000 tấn/năm, chiếm 40% thị phần phía Nam; sản lượng CNG đạt mức 150 triệu m³/năm, chiếm 60% thị phần CNG khu vực phía Nam.

Ngoài việc tăng sở hữu tại công ty Kinh doanh khí Miền Nam, PV Gas trước đó cũng dự kiến chào mua riêng lẻ 8,78 triệu cổ phần CTCP Kinh doanh khí miền Bắc (HNX: PVG) với giá 10.000 đồng/cp. Nếu thành công, PV Gas cũng tăng tỷ lệ sở hữu từ 35,88% lên 51% vốn PVG.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	CTI	Mua	8/4/2019	25.3	25.3	0.0%	27.0	6.7%	25.0	-1.2%	Cổ phiếu đã được tích lũy

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	VEA	Mua	6/3/2019	50.60	50.00	1.2%	55.7	11%	49.1	-2%	
2	TPB	Mua	14/3/2019	22.70	21.30	6.6%	23.0	8%	20.6	-3%	
3	KDH	Mua	20/3/2019	32.60	31.50	3.5%	33.5	6%	30.6	-3%	
4	AAA	Mua	28/3/2019	17.70	16.30	8.6%	17.8	9%	15.6	-4%	
5	NDN	Mua	29/3/2019	13.60	13.20	3.0%	14.5	10%	12.6	-5%	
6	HII	Mua	1/4/2019	15.40	14.90	3.4%	16.2	9%	14.5	-3%	
7	CSV	Mua	2/4/2019	31.30	31.20	0.3%	33.0	6%	30.5	-2%	
8	VNM	Mua	2/4/2019	136.30	138.60	-1.7%	152.0	10%	134.8	-3%	
9	KDC	Mua	3/4/2019	22.10	22.00	0.5%	24.0	9%	21.3	-3%	
10	MSH	Mua	4/4/2019	54.50	52.90	3.0%	62.0	17%	50.0	-5%	
11	GEX	Mua	5/4/2019	23.80	23.15	2.8%	25.2	9%	22.3	-4%	
12	GIL	Mua	5/4/2019	38.20	38.50	-0.8%	41.0	6%	37.2	-3%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018/19E (tỷ)	EPS 2018/19E	BV 2018/19E	ROE 2018/19E	ROA 2018/19E	PE 2018/19E	PB 2018/19E	Cổ tức dự kiến**
POW (New)	HOSE	15,400	19,100	13/03/2019	2,133	911	10,685	9%	4%	21.0	1.8	7%
CTD (New)	HOSE	140,700	157,632	25/01/2019	1,608	21,302	117,140	19%	9%	7.4	1.3	50%
BMP (New)	HOSE	49,000	75,200	09/01/2019	499	6,090	33,553	19%	16%	12.4	2.2	40%
CTI (New)	HOSE	25,300	30,370	24/12/2018	139	1,789	23,470	10%	3%	16.9	1.3	10%
QNS	HOSE	42,000	47,753	21/12/2018	1,097	3,751	16,965	23%	15%	12.7	2.8	15%
ANV	HOSE	26,700	42,824	12/12/2018	588	3,890	14,795	38%	18%	12.0	2.9	20%
LHG	HOSE	20,400	27,200	05/12/2018	182	3,643	23,964	16%	9%	7.5	1.1	15%
GIL	HOSE	38,200	47,122	04/12/2018	176	9,237	38,783	27%	11%	5.1	1.2	30%
NTC	UPCOM	118,900	91,800	04/12/2018	440	27,497	34,719	94%	14%	7.1	3.2	60%
ACB	HNX	30,200	37,400	29/11/2018	5,349	4,289	17,477	28%	2%	8.7	2.1	15%
DVP	HOSE	38,900	66,000	28/11/2018	326	6,879	28,359	26%	23%	9.6	2.3	45%
HVN	UPCOM	41,000	36,000	14/11/2018	2,145	1,512	13,897	12%	2%	21.8	2.4	8%
KDH	HOSE	32,600	32,900	14/11/2018	671	1,736	15,050	11%	7%	18.9	2.1	5%
TNG	HNX	22,900	22,705	05/11/2018	175	3,548	15,909	25%	7%	6.4	1.4	20%
TCM	HOSE	31,900	29,986	05/11/2018	241	4,436	32,810	21%	7%	6.8	0.9	10%
VJC	HOSE	112,800	104,300	05/11/2018	5,810	10,727	42,703	46%	18%	12.5	3.9	40%
FPT	HOSE	47,800	57,500	17/10/2018	3,533	5,124	19,748	28%	14%	10.0	2.9	25%
REE	HOSE	32,350	44,300	15/10/2018	1,609	5,190	29,499	19%	11%	7.7	1.3	16%
TCB	HOSE	25,400	33,200	11/10/2018	7,894	2,258	15,417	20%	3%	14.7	2.2	N/A
MWG	HOSE	84,100	142,833	10/10/2018	2,962	9,166	56,429	47%	11%	15.6	2.5	15%
VNM	HOSE	136,300	160,172	27/09/2018	11,192	6,427	20,487	44%	31%	24.9	7.8	50%
VCB	HOSE	68,100	67,701	26/09/2018	13,859	3,852	18,162	23%	1%	16.7	3.6	108%

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855 Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.